

Câu 1

Doanh nghiệp có hàm cầu và hàm chi phí: $Q = -2P + 40$ và $TC = \frac{1}{2}Q^2 + 5Q + 30$.

Sản lượng và giá tại mức doanh thu tối đa là:

a. $Q = 10; P = 10$

b. $Q = 10; P = 15$

☒ c. $Q = 20; P = 10$

d. $Q = 10; P = 20$

$$P = -\frac{1}{2}Q + 20$$

$$TR = -\frac{1}{2}Q^2 + 20Q$$

$$MR = -Q + 20 = 0$$

$$Q = 20 \quad P = 10$$

Câu 2

$$Q_D = 10$$

$$Q_S = 20$$

Phương trình cung - cầu có dạng: $P = -\frac{1}{5}Q + 7$ và $P = \frac{1}{3}Q + 1$. Nếu $P = 5$ thì:

a. Cầu lớn hơn cung. Thị trường dư thừa hàng hóa

b. Cầu lớn hơn cung. Thị trường thiếu hụt hàng hóa

☒ c. Cung lớn hơn cầu. Thị trường dư thừa hàng hóa

d. Cung lớn hơn cầu. Thị trường thiếu hụt hàng hóa

Câu 3

Cầu về nước giải khát Coca di chuyển là do:

a. Thu nhập của người tiêu dùng tăng

b. Giá nước Pepsi giảm

c. Giá nước Pepsi tăng

☒ d. Giá nước Coca tăng

Câu 4

Giá sản là:

a. Hình thức can thiệp gián tiếp của Chính phủ, giúp chính phủ thu ngân sách

b. Hình thức can thiệp gián tiếp của Chính phủ, giúp đảm bảo lợi ích cho người tiêu dùng

c. Hình thức can thiệp trực tiếp của Chính phủ, giúp khống chế giá quá cao từ nhà sản xuất

☒ d. Hình thức can thiệp trực tiếp của Chính phủ, thường giúp đảm bảo lợi ích cho người sản xuất

Câu 5

$$P = Q + 5 \quad P = -\frac{1}{2}Q + 20$$

$$P = Q + 8$$

Cung - Cầu thị trường về sản phẩm X có dạng: $Q = P - 5$ và $Q = -2P + 40$. Nếu chính phủ ấn định mức thuế trên mỗi đơn vị sản phẩm là 3 thì ngân sách chính phủ thu được là:

☒ a. 24

b. 128

c. 176

d. 128

$$Q + 8 = -\frac{1}{2}Q + 20$$

$$Q = 8$$

Câu 6

Khi thu nhập đạt 6 triệu thì lượng tiêu thụ sản phẩm X là 5. Khi thu nhập đạt mức 10 triệu thì lượng tiêu thụ sản phẩm X là 8. Câu nào sau đây đúng nhất:

- a. X là hàng hoá cao cấp
- b. X là hàng hoá thông thường
- ☒ c. X là hàng hoá thiết yếu
- d. X là hàng hoá thứ cấp

$$E_X = 0,9$$

$$0 < E_X < 1$$

Câu 7

Yếu tố nào sau đây không được coi là yếu tố quyết định cung hàng hóa:

- ☒ a. Kỳ vọng giá của người tiêu dùng
- ☒ b. Công nghệ sản xuất
- c. Kỳ vọng giá của nhà sản xuất
- ☒ d. Giá cả hàng hóa

Câu 8

Điều nào dưới đây là tuyên bố thực chứng:

- a. Tiền thuê nhà quá cao sẽ làm mất động lực mua nhà của người dân
- ☒ b. Lãi suất cao là không tốt với nền kinh tế
- ☒ c. Các chủ nhà nên được tự do đặt giá tiền thuê nhà
- ☒ d. Tiền thuê nhà thấp sẽ hạn chế lượng cung nhà ở

Câu 9

$$P_A \uparrow \rightarrow Q_A \downarrow \quad Q_B \downarrow$$

Nếu giá hàng hóa A tăng lên gây ra sự dịch chuyển của đường cầu đối với hàng hóa B về phía bên trái thì:

- ☒ a. A và B là hàng hóa bổ sung
- b. B là hàng hoá thứ cấp
- c. B là hàng hoá cao cấp
- d. A và B là hàng hóa thay thế

Câu 10

Phát biểu nào dưới đây không đúng:

- a. $MC = AC$ tại mọi điểm thì AC nằm ngang
- ☒ b. MC tăng làm cho AC tăng
- c. AC thấp hơn MC, nghĩa là AC đang tăng
- d. AC giảm, nghĩa là MC ở dưới AC

Câu 11

Khi giá trần thấp hơn giá cân bằng trên thị trường, câu nào sau đây là đúng?

- ☒ a. Lượng cầu lớn hơn lượng cung
- b. Đường cung sẽ dịch sang phải
- c. Đường cầu sẽ dịch sang phải
- d. Lượng cung lớn hơn lượng cầu



Câu 12

Trên đồ thị biểu diễn giá trị của MC và AC, khi AC thấp hơn MC nghĩa là:

- ☒ a. AC đang tăng
- b. AC đạt giá trị cực đại
- c. AC có thể tăng hoặc giảm
- d. AC đang giảm

Câu 13

Theo mô hình đường giới hạn khả năng sản xuất (PPF), hiệu quả sẽ đạt được khi:

- ☒ a. Toàn bộ nguồn lực được sử dụng hết và mức sản lượng tạo ra là lớn nhất
- b. Toàn bộ nguồn lực được sử dụng hết
- c. Mức sản lượng là lớn nhất
- d. Toàn bộ nguồn lực được sử dụng hết hoặc mức sản lượng tạo ra là lớn nhất

(Vi giới hạn ký tự, tôi sẽ tiếp tục từ câu 14 trở đi ngay trong phần trả lời tiếp theo.)

Dưới đây là các câu hỏi từ **Câu 14 đến Câu 30**:

Câu 14

Trên thị trường có 20 doanh nghiệp cạnh tranh hoàn hảo có hàm chi phí như nhau: $TC = Q^2 + 5Q + 5$. Tính đường cung của thị trường:

- a. $P = 10Q - 100$
- b. $P = \frac{1}{10}Q + 10$
- c. $P = \frac{1}{10}Q + 100$
- d. $P = 10Q + 100$

$$P = MC = 2Q + 5$$

$$Q = \frac{P-5}{2}$$

$$Q = 10P - 50$$

Câu 15

Trong dài hạn, một doanh nghiệp có lợi tức giảm theo quy mô nếu tăng 10% các yếu tố đầu vào thì:

- a. Sản lượng đầu ra tăng từ 100 lên 110
- b. Doanh thu giảm từ 100 xuống 90
- c. Sản lượng đầu ra tăng từ 100 lên 115
- ☒ d. Sản lượng đầu ra tăng từ 100 lên 105

Câu 16

$$Q_S = 12 \quad Q_D = 6$$

Cung - Cầu thị trường về sản phẩm X có dạng: $Q = P - 5$ và $Q = -2P + 40$. Nếu chính phủ ấn định mức giá là 17 thì chính phủ phải chi tổng số tiền là:

a. 112

b. 85

c. 114

☒ d. 102**Câu 17**

$$P = \frac{1}{5}Q + \frac{20}{3} \quad P = -\frac{1}{2}Q + \frac{15}{2}$$

Cung - Cầu thị trường về sản phẩm X có dạng: $Q = 3P - 20$ và $Q = -2P + 15$. Co giãn cầu tại mức giá cân bằng là:

a. $Ed = -0,28$ b. $Ed = -3,5$ ☒ c. $Ed = -14$ d. $Ed = -3$

$$3P - 20 = -2P + 15$$

$$Ed = \frac{1}{-1} \cdot \frac{7}{1} \quad P = 7 \quad Q = 1$$

Câu 18

Sản lượng tiêu cung ứng trên thị trường dịch chuyển sang phải là do:

a. Nhiều nông dân phá vườn tiêu để chuyển sang trồng điều

b. Chi phí sản xuất tiêu tăng

☒ c. Người nông dân dự đoán giá tiêu trong tương lai sẽ giảm

d. Biến đổi khí hậu dẫn đến tiêu bị mất mùa

Câu 19

AVC

MC

Ở các mức sản lượng có chi phí biến đổi trung bình nhỏ hơn chi phí biên, thì:

a. Đường chi phí biên dốc xuống

b. Đường chi phí biến đổi trung bình dốc xuống

c. Đường chi phí biến đổi trung bình đạt giá trị nhỏ nhất

☒ d. Đường chi phí biến đổi trung bình dốc lên**Câu 20** $P_A \uparrow \quad Q_A \downarrow$ $Q_B \downarrow$

Nếu giá hàng hóa A tăng lên gây ra sự dịch chuyển của đường cầu đối với hàng hóa B về phía bên trái thì:

☒ a. A và B là hàng hóa bổ sung trong tiêu dùng

b. A và B là hàng hóa thứ cấp

c. A và B là hàng hóa cao cấp

d. A và B là hàng hóa thay thế trong tiêu dùng

Câu 21

Ví dụ nào sau đây gần với là thị trường độc quyền nhất:

- a. Một nhóm nhỏ nông dân trồng lúa
- ☒ b. Công ty truyền hình cáp ở huyện miền núi
- c. Cửa hàng bánh canh của một thành phố nhỏ
- d. Cửa hàng điện thoại ở thành phố

Câu 22

$$P = \frac{1}{2}Q + 20$$

Cung - Cầu thị trường về sản phẩm X có dạng: $Q = P - 5$ và $Q = -2P + 40$. Nếu chính phủ ấn định mức thuế trên mỗi đơn vị sản phẩm là 3 thì giá cân bằng mới sẽ là:

- a. $P = 17$
- b. $P = 18$
- ☒ c. $P = 16$
- d. $P = 15$

$$P = Q + 5$$

$$Q + 8 = \frac{-1}{2}Q + 20$$

$$Q = 8 \quad P = 16$$

Câu 23

Yếu tố nào sau đây không làm thay đổi cầu hàng hóa:

- ☒ a. Thu nhập của người tiêu dùng giảm
- ☒ b. Chi phí sản xuất tăng lên
- c. Thị hiếu người tiêu dùng tăng
- d. Giá hàng hóa liên quan giảm

Câu 24

Trong kinh tế học, sản xuất trong ngắn hạn được hiểu là:

- ☒ a. Thời gian sản xuất trong đó ít nhất 1 yếu tố đầu vào cố định
- b. Thời gian sản xuất trong đó tất cả các yếu tố đầu vào cố định
- c. Thời gian sản xuất trong đó ít nhất 1 yếu tố đầu vào thay đổi
- d. Thời gian sản xuất dưới 1 năm

Câu 25

Doanh nghiệp có hàm cầu và hàm chi phí: $Q = -2P + 40$ và $TC = \frac{1}{2}Q^2 + 5Q + 30$. Mức giá và sản lượng đạt lợi nhuận tối đa là:

- a. $P = 20, Q = 20$
- b. $P = 7, 5; Q = 16, 25$
- ☒ c. $P = 16, 25; Q = 7, 5$
- d. $P = 30, Q = 10$

$$P = -\frac{1}{2}Q + 20$$

$$MC = Q + 5$$

$$TR = -\frac{1}{2}Q^2 + 20Q$$

$$MA = -Q + 20$$

$$Q + 5 = -Q + 20$$

$$Q = 7,5 \quad P =$$

Câu 26

Phương trình cung - cầu có dạng: $Q = 70 - P$ và $Q = P - 10$. Giá bằng bao nhiêu thì được coi là giá trần:

$$70 - P = P - 10$$

$$P = 40$$

- ☒ a. $P = 30$
- b. $P = 40$
- c. $P = 50$
- d. $P = 15$

Câu 27

Hàm tổng chi phí của một doanh nghiệp là: $TC = Q^2 + 5Q + 15$. Chi phí cố định ở mức sản lượng thứ 2 là:

- a. $FC = 7,5$
- b. $FC = 29$
- ☒ c. $FC = 15$
- d. $MC = 2Q + 5$

Câu 28

$E_I = 3 \rightarrow$ hàng hóa cao cấp

Cơ giãn của cầu theo thu nhập của hàng hóa X là 3, còn cơ giãn của cầu hàng hóa X theo giá hàng hóa Y là -2. Khi thu nhập tăng và giá Y giảm thì:

$$E_{XY} = -2 \rightarrow X, Y \text{ bổ sung}$$

- a. Giá hàng hóa X chắc chắn tăng
- b. Cầu hàng hóa Y chắc chắn giảm
- ☒ c. Giá hàng hóa X chắc chắn giảm
- d. X là hàng hóa thứ cấp

$$I \uparrow \rightarrow Q_X \uparrow \rightarrow P_X \downarrow$$

$$P_Y \downarrow \rightarrow Q_Y \uparrow \rightarrow Q_X \uparrow \rightarrow P_X \downarrow$$

Câu 29

$K + Q$

Một hãng có chi phí bình quân ở mọi mức sản lượng là $AC = 100$. Chi phí cố định của hãng sẽ là:

- a. Chưa đủ dữ liệu để tính FC
- b. $FC = 100Q$
- ☒ c. $FC = 0$
- d. $FC = 100$

$$K =$$

Câu 30

Khi đường cung dịch chuyển sang trái:

- ☒ a. Thặng dư sản xuất tăng lên
- b. Thặng dư tiêu dùng không đổi
- c. Thặng dư tiêu dùng giảm xuống
- ☒ d. Thặng dư tiêu dùng sẽ tăng lên

